

# Kỹ thuật trồng bưởi Năm Roi

**Nguồn:** [khuyennongvn.gov.vn](http://khuyennongvn.gov.vn)

## I. Đặc tính giống:

Bưởi năm roi được công nhận là giống sạch bệnh, cho năng suất cao và chất lượng tốt, ngon nhất trong các giống bưởi hiện nay, thích nghi với điều kiện khí hậu tại các vùng sinh thái khác nhau ở nước ta. Trái có núm, khi chín màu vàng nhạt, vỏ mỏng, ráo nước, ít hạt, vị chua ngọt, thơm. Trọng lượng trái trung bình từ 900 - 1.100g/trái. Phù hợp ăn tươi, chế biến, tiêu thụ nội địa và xuất khẩu nhiều nước. Sau 2 năm trồng cho ra quả, thu hoạch tập trung với chu kỳ khai thác kinh doanh 15 năm.

## II. Thời vụ trồng:

Miền Trung và miền Nam có thể trồng bưởi vào cuối mùa khô, đầu mùa mưa. Ngoài ra có thể trồng ở các tháng khác (tránh thời gian khô hạn và các tháng thời tiết lạnh khô hanh) cây cần được chăm sóc tốt hơn.

## III. Chuẩn bị đất trồng:

1. Loại đất và yêu cầu đất trồng: Cây Bưởi nên chọn trồng trên đất có tầng đất canh tác dày, giàu mùn, đất thoát nước tốt, thành phần cơ giới cát pha, thịt nhẹ, đất phù sa cổ, đất bồi tụ (lâu năm)

2. Chuẩn bị đất trồng: Phát dọn thực bì cây tạp.

Cắm mốc đào hố: Khoảng cách: 5m x 5m; đất tốt khoảng cách: 6m x 6-7m. Trong 3, 4 năm đầu, có thể trồng xen những loại cây ngắn ngày. Kích thước hố: 60 x 60 x 60cm. khi đào hố lớp đất mặt để riêng một bên, lớp đất dưới để riêng một bên.

Bón lót: 30 - 40 kg phân chuồng hoai mục + 0,5 - 0,7 kg lân + 0,2-0,3 kg Kali + Vôi bột 1 - 1,5 kg; thuốc sâu bột (Basudin 10H...) 0,1kg. Trộn đều lượng phân trên (không có vôi và thuốc) với lớp đất mặt và lớp đất giữa (khi đào hố để riêng). Trả lớp đất dưới xuống hố, tiếp đó lấp phân và đất đã trộn xuống hố, dùng cuốc phá thành hố sau đó rải vôi lên mặt hố và lấp đất mỏng 2-3 cm. Tiếp đó bơm nước vào đầy hố, khoảng 10-15 ngày sau bón thuốc sâu bột trên mặt hố, dùng cuốc đảo trộn đều khoảng 15 ngày sau là trồng được.

**IV. Cách trồng:** Đào ở giữa hố, đặt cây vào hố rồi lấp đất (lấp đất vừa bằng cổ rễ hoặc cao hơn 2 - 3 cm tránh làm vỡ bầu hay lấp đất quá sâu. Khi trồng nên tỉa bớt lá. Cây giống khi trồng nên đặt thẳng đối với cây tháp (ghép) hoặc cây chiết có nhánh phân bố đều. Đặt nghiêng đối với cây chiết ít nhánh, giúp các đợt bên mọc lên để tạo tán. Sau khi trồng xong phải cắm cọc để buộc thân cây cho gió khỏi lay làm đổ cây. Tưới nước đẫm và dùng cỏ mục để phủ gốc (phủ cách gốc 10 -15 cm để tránh sâu bệnh xâm nhập).

**V. Chăm sóc:**

1. Tưới nước: Sau trồng hai ngày tưới 1 lần, khi cây xanh tốt trở lại 5 - 7 ngày tưới 1 lần, thời kỳ khô hạn, ít mưa nên tưới 3 - 5 ngày 1 lần. Tưới đặm nếu nắng gắt, chú ý thoát nước khi bị úng.

2. Bón phân thúc:

Tuổi cây	Phân chuồng kg/cây	Kg/cây			
		Urê	Lân	Kali	Vôi
1-3	30-40	0.3-0.7 0.7	0.5- 0.5	0.2- 0.5	1
4-6	50-70	0.8-1.0	0.8-	0.6-	1-

			1.4	0.8	1.5
7-9	70-90	1.1-1.3	1.5- 1.9	0.8- 1.0	1- 1.5
10	Trên 100	1.4-1.8	2.0- 2.5	1.2	1.5- 2

Lượng phân bón tùy thuộc vào tình trạng sinh trưởng của cây, nếu không có phân chuồng có thể sử dụng phân hữu cơ sinh học (lân HCSH Sông Gianh) với lượng 10 - 20 kg/hố. Giai đoạn búi nuôi trái cần bổ sung phân bón lá, trung vi lượng, Siêu Calcium, bao hạt vàng để chống thối - nứt trái. Cây từ 1-2 tuổi nên pha vào nước, tưới định kỳ 1 - 2 lần/tháng. Cây từ năm thứ 3 trở đi, bón 4 đợt /năm, bón theo vành mép tán cây với lượng phân bón cho mỗi gốc:

Đợt 1, sau khi thu hoạch, bón phân chuồng + lân + vôi (Bón theo rãnh sâu 20-30cm, sau đó lấp đất).

Đợt 2, trước khi ra hoa 1 tháng, bón 1/2 lượng phân Urê.

Đợt 3, sau khi đậu trái 1 tháng, bón 1/2 lượng phân Urê và Kali.

Đợt 4, trước khi thu hoạch 1 - 2 tháng, bón 1/2 lượng Kali còn lại. Phương pháp bón: đạm, kali rải đều xung quanh tán, xới đất lấp phân. Ngoài ra có thể phun các loại phân bón lá và các nguyên tố vi lượng Mn, Fe, Zn, Bo, Mo,... các chất kích thích, điều hòa sinh trưởng.

3. Chăm sóc khác: Làm sạch cỏ, trồng cây che phủ đất giữ ẩm hạn chế cỏ dại. Thăm vườn thường xuyên, tỉa bỏ các cành vượt, cành sâu bệnh. Tỉa bớt hoa quả vào năm chúng ra quá nhiều, làm cho búi kiệt sức. Thu hoạch tập trung và tăng cường phân bón vào những năm được mùa. Sau đậu quả 1-2 tuần cần bổ sung chất dinh dưỡng và các nguyên tố trung, vi lượng. Bổ sung Siêu Calcium, bao hạt vàng để chống thối - nứt trái. Quét vôi vào gốc cây ngăn sự cư trú của sâu bệnh.

4. Cách xử lý bưởi cho trái nghịch mùa: (Theo: ông Hai Long, Châu Thành -Tiền Giang): Khi mùa mưa vừa kết thúc, rút cạn nước ruộng, sau đó cắt không tưới nước chờ cho đất mặt vườn khô nứt chân chim thì dùng cào có răng gắn bằng sắt xới xung quanh gốc (xới cách gốc khoảng 0,5 m, rộng ra đến hết tán lá và xới sâu khoảng 2 cm). Sau khi xới để cho đất khô khoảng 1 tuần lễ sau thì bón cho mỗi gốc 0,5 kg Ure và 0,5 kg lân, sau đó rải lên 1 lớp bùn khoảng 1-2 cm. chờ cho lớp bùn khô nứt chân chim thì tưới nước cho cây hàng ngày để giữ ẩm cho đất. Sau khi bón phân khoảng 20 - 25 ngày thì cây đồng loạt ra đọt non và ra bông. Khi trái lớn cỡ ngón tay cái thì bón tiếp phân lần 2, lượng bón: 0,3 kg Ure + 0,3 kg lân + 0,3 kali/gốc. Sau đó định kỳ khoảng định kỳ khoảng 30 - 40 ngày bón cho cây 1 đọt. Tùy theo hiện trạng cây tốt hay xấu mà bón cho cây lượng phân tương tự như đọt 2.

5. Sâu bệnh hại và biện pháp phòng trừ:

- Sâu vẽ bùa (*Phyllocnistis citrella*): Sâu non đục vào lá gây nên những đường ngoằn ngoèo, thường đi chung với bệnh loét. Tia cành, bón phân hợp lý, điều khiển sự ra chồi sao cho đồng loạt để hạn chế sự lây nhiễm liên tục trong năm. Phòng trừ bằng cách phun thuốc sớm ngay từ giai đoạn cây ra lộc non .

Sử dụng 1 trong các loại thuốc: Phosphomidon, Dimethoate, Condifor, Abamectin và Dimilin có hiệu quả phòng trị tốt sâu vẽ bùa. Bên cạnh các loại thuốc hóa học thì hiệu quả của dầu khoáng đối với sâu vẽ bùa cũng đã được khẳng định tại nhiều nơi trên thế giới. Nếu có điều kiện thì nuôi Kiến Vàng *Oecophylla smaragdina* (có khả năng hạn chế Sâu vẽ bùa).

- Sâu đục thân, cành: Sâu đục rỗng thân cành gây chảy mủ, cành chết. Sâu đục mặt cưa ra ngoài miệng hang. Phòng trừ bằng cách cắt bỏ cành bị hại nặng, chích thuốc trừ sâu vào lỗ đục (Dùng thuốc Monito, Bi 58...), có thể rải ít basudin, dùng móc sắt bắt sâu.

- Nhện đỏ, nhện trắng: Có thể sử dụng thuốc hoá học khi mật số nhện đạt 3 con thành trùng/lá hoặc trái. Sử dụng các loại thuốc đặc trị nhện, các loại thuốc trừ Sâu gốc Cúc hoặc Lân hữu cơ kết hợp với Dầu khoáng. Để ngăn chặn sự bộc phát

tính kháng thuốc, khi sử dụng thuốc hóa học cần luân phiên các loại thuốc có gốc hóa học khác nhau. Có thể sử dụng các loại thuốc như Comite, Trebon, Pegasus, Bi 58, Phosalone, Kelthane, Danitol, Ortus 5SC, Selecron 500EC/ND... (theo liều lượng khuyến cáo) và Dầu khoáng DC-Tron Plus (C 24) (nồng độ 0,5%) hoặc Zineb 0,2% để phòng trị.

- Bệnh thối gốc, chảy mủ (*Phytophthora* spp), Bệnh loét (*Xanthomonas citri*): Đùng để úng nước, Phòng trừ bệnh bằng các loại thuốc sau Kasuran 50 WP, New Kasuran 16,6 WP, Kasumin 2L, Starner 20 WP... Ngoài ra còn các đối tượng gây hại khác như rệp sáp, sâu ăn lá, sâu đục trái...

**VI. Thu hái và bảo quản:** Khi quả chín, thu quả vào ngày nắng ráo, dùng kéo cắt, hạn chế rụng lá gây cành. "